

Bản án số:28/2019/HNGĐ-ST

Ngày 15 tháng 8 năm 2019

"V/v ly hôn, tranh chấp

về nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Minh Cúc**
- ***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông **Võ Văn Dương**; Bà **Nguyễn Thị Hồng**
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Hồng** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019, về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 71/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 07 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 71/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thùy Nho L**, sinh năm 1993; địa chỉ: Số nhà A đường B, phường C, quận D, TP Đà Nẵng. Có mặt.
- Bị đơn: Ông **Hồ Đắc T**, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà A1 đường B1, phường C1, quận D1, TP Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 01 năm 2019 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thùy Nho L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Hồ Đắc T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Chính, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ chồng một thời gian ngắn. Trong thời gian tôi mang thai đứa con đầu lòng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Ông T có hành vi bạo lực dùng kéo định đâm tôi nhưng cha mẹ chồng can ngăn kịp thời. Sau đó, ông T chở tôi về nhà cha mẹ ruột tôi cho đến nay. Ông T cũng không có trách nhiệm với vợ con, không quan tâm cả giai đoạn tôi sinh con. Vợ chồng không sống chung đã 5 năm, không quan tâm đến nhau. Ông T hoàn toàn không phụ giúp tôi trong việc nuôi dạy con cái. Để hàn gắn gia đình, năm 2017 tôi

sinh thêm con nhưng từ đó đến nay ông T vẫn không có trách nhiệm với vợ con, không cấp dưỡng cho con.

Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn nếu có kéo dài cũng không có hạnh phúc nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Hồ Đắc T.

- Về quan hệ con chung:

Tôi xác định có 02 con chung là Hồ Đắc Gia B, sinh ngày: 13.4.2013 và Hồ Khả N, sinh ngày: 14.8.2017. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Hồ Đắc T không có bản khai, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn vẫn vắng mặt lần hai đã không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thùy Nho L về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với bị đơn ông Hồ Đắc T nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung: Bà Nguyễn Thùy Nho L và ông Hồ Đắc T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Chính, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Nguyên đơn cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T có hành vi bạo lực với bà, ông T cũng không có trách nhiệm với vợ con, không quan tâm cả giai đoạn bà L sinh con. Vợ chồng không sống chung đã hơn 5 năm, không quan tâm đến nhau. Ông T hoàn toàn không phụ giúp bà nuôi dạy con cái. Tại phiên tòa bà L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn ông Hồ Đắc T do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng không chung sống với nhau, không còn quan tâm đến nhau, ông T không có trách nhiệm với gia đình.

Xét thấy việc mâu thuẫn tồn tại trong đời sống vợ chồng của các đương sự là có thật, phù hợp với xác minh tại địa phương cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Trên thực tế hai vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2014. Tại phiên tòa hôm nay, bà L kiên quyết xin ly hôn. Ông T dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng cố tình vắng mặt. Thái độ này của ông T thể hiện việc coi thường pháp luật, không coi trọng cuộc hôn nhân của mình.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Bà Nguyễn Thùy Nho L và ông Hồ Đắc T có 02 con chung là Hồ Đắc Gia B, sinh ngày: 13.4.2013 và Hồ Khả N, sinh ngày: 14.8.2017.

Đối với cháu Hồ Khả N, sinh ngày: 14.8.2017, hiện nay, cháu N 24 tháng tuổi, theo quy định của pháp luật, trẻ dưới 36 tháng tuổi được giao cho người mẹ nuôi dưỡng. Xét thấy từ khi sinh cả hai con đến nay, bà L một mình nuôi dưỡng hai con chung, ở nhà cha mẹ ruột, ông T không quan tâm, chăm sóc con cái, không cấp dưỡng nuôi con, không có trách nhiệm với gia đình.

Do đó, nhằm đảm bảo sự ổn định trong sinh hoạt, tạo điều kiện cho sự phát triển bình thường của các cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi 02 con chung của bà L, giao 02 con chung là Hồ Đắc Gia B, sinh ngày: 13.4.2013 và Hồ Khả N, sinh ngày: 14.8.2017 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và đúng pháp luật theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Bà L không yêu cầu ông T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, do vậy HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn bà Nguyễn Thùy Nho L trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Trường hợp sau này có tranh chấp thì khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để giải quyết.

[4] *Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thùy Nho L đối với ông Hồ Đắc T về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*".

- Cho bà Nguyễn Thùy Nho L được ly hôn ông Hồ Đắc T.

- **Về con chung:** Giao 02 hai con chung Hồ Đắc Gia B, sinh ngày: 13.4.2013 và Hồ Khả N, sinh ngày: 14.8.2017 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đều được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Bà Nguyễn Thùy Nho L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 04550 ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Minh Cúc

